

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày: 18 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phương Minh Thành

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh ngày 10/6/1984; Nơi cư trú: khóm A, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thành C, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1950, vợ Thạch Thị Bích N (đã ly hôn), con Trần Gia B sinh năm 2015, anh chị em ruột có 04 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án, tiền sự: không. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/3/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại:

Chị **Lâm Thị N**, sinh năm 1982 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng:

Anh **Võ Văn P**, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Minh T và chị Lâm Thị N, sinh ngày 15/3/1982, nơi cư trú: C có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 21 giờ ngày 09/12/2020, sau khi đã uống rượu bị cáo T đến phòng trọ số A nhà trọ không tên trong hẻm EB đường Trương Văn K thuộc khóm A, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh do chị N thuê để ở. tại đây chị N thấy bị cáo say rượu nên kêu bị cáo về nhà ngủ, bị cáo không đồng ý nên chị N bỏ đi thuê nhà nghỉ khác để ngủ. Bị cáo gọi điện thoại kêu chị N về phòng trọ ngủ nhưng không được. Do nóng giận nên bị cáo đã dùng tay kéo 01 cái ti vi nhãn hiệu Panasonic, màn hình 32 inch, màu đen, đang gắn trên tường bên trong phòng trọ xuống nền nhà, rồi dùng tay phải đâm vào màn hình dẫn đến màn hình tivi bị bể, lõm vào trong làm ti vi bị hư hỏng hoàn toàn. Tiếp theo bị cáo dùng tay phải cầm 01 (một) nồi cơm điện nhãn hiệu Kim Cương, dung tích 1,8 lít, màu trắng có hoa văn đập xuống nền nhà dẫn đến nồi cơm điện bị biến dạng hư hỏng hoàn toàn. Bị cáo dùng tay phải cầm 01 (một) nồi lẩu điện nhãn hiệu Happy Call, màu đen đập xuống nền nhà làm nồi lẩu điện bị bể, hư hỏng hoàn toàn. Sau đó bị cáo dùng lưỡi lam cắt 01 (một) cái đầm sọc bằng vải thun, màu đen-trắng, không nhãn hiệu; cắt 01 (một) cái đầm bằng vải, màu xanh, có viền sọc trắng đen phía trước cổ áo; cắt 01 (một) cái đầm bằng vải, màu vàng, không nhãn hiệu; cắt 01 (một) cái đầm bông bằng vải thun bóng, màu xanh-đen; cắt 01 (một) cái đầm bằng vải, màu xanh-đen, không nhãn hiệu; cắt 01 (một) cái đầm bằng vải thun sọc, màu xanh-trắng, không nhãn hiệu; cắt 01 (một) bộ đồ bộ (gồm áo và quần dài) bằng vải thun, màu xanh, áo ngắn tay, không nhãn hiệu; cắt 01 (một) cái áo sơ mi bằng vải, màu trắng, tay lửng, không nhãn hiệu. Sau khi làm hư hỏng tài sản nêu trên, bị cáo đóng cửa phòng trọ rồi đi về nhà ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 10/12/2020, chị N đi về phòng trọ phát hiện tài sản của mình bị hư hỏng nên trình báo Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/BKLDGTS, ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh kết luận:

+ Một ti vi nhãn hiệu Panasonic, màn hình 32 inch, màu đen. Model No: TH-32DS500V (kiểu máy), số máy RV6563298, NSX 10/2016 có giá 1.700.000 đồng.

+ Một nồi cơm điện nhãn hiệu Kim Cương, dung tích 1,8 lít, màu trắng có hoa văn có giá 400.000 đồng.

+ Một nồi lẩu điện nhãn hiệu Happy Call, màu đen có giá 500.000 đồng.

+ Một cái đầm sọc bằng vải thun, màu đen-trắng có giá 100.000 đồng.

+ Một cái đầm bằng vải, màu xanh, có viền sọc trắng đen có giá 120.000 đồng.

+ Một cái đầm bằng vải, màu vàng, có giá 50.000 đồng.

+ Một cái đầm bông bằng vải thun bóng, màu xanh-đen, có giá 50.000 đồng.

+ Một cái đầm bằng vải, màu xanh-đen, có giá 30.000 đồng.

+ Một cái đầm bằng vải thun sọc, màu xanh-trắng có giá 10.000 đồng.

+ Một bộ đồ bộ bằng vải thun, màu xanh, ngắn tay, có giá 100.000 đồng.

+ Một cái áo sơ mi bằng vải, màu trắng, tay lửng, có giá 120.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại 3.180.000 đồng (Ba triệu một trăm tám mươi ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Chị N yêu cầu bồi thường 4.980.000 đồng, bị cáo đã khắc phục 1.800.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Hiện đang tạm giữ tất cả vật chứng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-HS ngày 17/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Trần Minh T về tội “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Hủy hoại tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 điều 178; điểm b,i,s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Đồng thời buộc bị cáo bồi thường tiếp cho chị Lâm Thị N 1.380.000 đồng giá trị tài sản bị hư hỏng và buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Minh T đã khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 09/12/2020 sau khi uống rượu, bị cáo đi đến phòng trọ số A nằm trong

hèm số EB đường Trương Văn K thuộc khóm A, phường A, thành phố T nơi chị N thuê ở để ngủ, thấy bị cáo đã say nên chị N không đồng ý và bỏ ra ngoài, bị cáo điện thoại kêu chị N về nhưng không được. Bị cáo liền đập phá làm hư hỏng 01 tivi nhãn hiệu Panasonic 32 inch; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Kim Cương, dung tích 1,8 lít; 01 nồi lẩu điện nhãn hiệu Happy Call và dùng lưới lam cắt làm hư hỏng một số quần áo. Tổng thiệt hại trị giá 3.180.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh T đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến vi phạm là do bị cáo có sử dụng rượu bia không kiểm chế được bản thân dẫn đến phạm tội, hành động của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự chung. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại số tiền 1.800.000 đồng. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lâm Thị N vắng mặt nhưng có yêu cầu bị cáo bồi thường 1.380.000 đồng giá trị tài sản mà bị cáo làm hư hỏng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[6] về vật chứng: 01 tivi nhãn hiệu Panasonic, màn hình 32 inch màu đen, Model No: TH-32DS500V (kiểu máy), số máy RV6563298, NSX 10/2016, màn hình tivi bị bể, lung từ ngoài vào trong, bể viền vỏ ngoài mặt trước, tivi bị hư hỏng; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Kim Cương, dung tích 1,8 lít màu trắng có hoa văn, vỏ nồi cơm điện bị móp, biến dạng hư hỏng; 01 nồi lẩu điện nhãn hiệu Happy Call màu đen, bị bể nát hư hỏng; 01 cái đầm sọc bằng vải thun màu đen trắng, không nhãn hiệu, có 01 vết rách ở bên hông trái phía sau dài 25cm; 01 cái đầm bằng vải màu xanh có viền sọc trắng đen phía trước cổ áo, không nhãn hiệu, có 01 vết rách ở cổ áo phía trước dài 7,5cm; 01 cái đầm bằng vải màu vàng, không nhãn hiệu, có 01 vết rách bên hông trái dài 14cm; 01 cái đầm bông bằng vải thun bóng màu xanh đen, không nhãn hiệu, có 01 vết rách phía sau bên phải dài 25cm; 01 cái đầm bằng

vải màu xanh đen, không nhãn hiệu, có 01 vết rách ở tay áo bên trái dài 09cm, 01 vết rách bên hông trái dài 17cm; 01 cái đầm bằng vải thun sọc màu xanh trắng, không nhãn hiệu, có 01 vết rách ở cổ áo phía trước bên trái dài 10cm; 01 bộ đồ bộ bằng vải thun màu xanh, áo ngắn tay, không nhãn hiệu, có 01 vết rách trên cổ áo phía sau dài 07cm, 01 vết rách trên thân áo phía trước dài 16cm, 01 vết rách lưng quần phía trước dài 09cm; 01 cái áo sơ mi bằng vải màu trắng, tay lửng, không nhãn hiệu, có 01 vết rách phía trước kéo dài từ cổ áo xuống thân áo dài 28cm. Tất cả tài sản trên không còn giá trị sử dụng. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 điều 178; điểm b,i,s khoản 1 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Minh T cho Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại chị Lâm Thị N 1.380.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 tivi nhãn hiệu Panasonic, màn hình 32 inch màu đen, Model No: TH-32DS500V (kiểu máy), số máy RV6563298, NSX 10/2016, màn hình tivi bị bể, lưng từ ngoài vào trong, bể viền vỏ ngoài mặt trước, tivi bị hư hỏng; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Kim Cương, dung tích 1,8 lít màu trắng có hoa văn, vỏ nồi cơm điện bị móp, biến dạng hư hỏng; 01 nồi lẩu điện nhãn hiệu Happy Call màu đen, bị bể nát hư hỏng; 01 cái đầm sọc bằng vải thun màu đen trắng, không nhãn hiệu, có 01 vết rách ở bên hông trái phía sau dài 25cm; 01 cái đầm bằng vải màu xanh có viền sọc trắng đen phía trước cổ áo, không nhãn hiệu, có 01 vết rách ở cổ áo phía trước dài 7,5cm; 01 cái đầm bằng vải màu vàng, không nhãn hiệu, có 01 vết rách bên hông trái dài 14cm; 01 cái đầm bông bằng vải thun bóng màu xanh đen, không nhãn hiệu, có 01 vết rách phía sau bên phải dài 25cm; 01 cái đầm bằng vải màu xanh đen, không nhãn hiệu, có 01 vết rách ở tay áo bên trái dài 09cm, 01 vết rách bên hông trái dài 17cm; 01 cái đầm bằng vải thun sọc màu xanh trắng, không nhãn hiệu, có 01 vết rách ở cổ áo phía trước bên trái dài 10cm; 01 bộ đồ bộ bằng vải thun màu xanh, áo ngắn tay, không nhãn hiệu, có 01 vết rách trên cổ áo phía sau dài 07cm, 01 vết rách trên thân áo phía trước dài 16cm, 01 vết rách lưng quần phía trước dài 09cm; 01 cái áo sơ mi bằng vải màu trắng, tay lửng, không nhãn hiệu, có 01 vết rách phía trước kéo dài từ cổ áo xuống thân áo dài 28cm. Tất cả tài sản trên không còn giá trị sử dụng.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Minh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Sỹ